

BỘ DÂN TỘC VÀ TÔN GIÁO
TRƯỜNG DỰ BỊ ĐẠI HỌC
DÂN TỘC TRUNG ƯƠNG

Số 465/ĐA-DBĐHDTTW

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Phú Thọ, ngày 28 tháng 5 năm 2025

ĐỀ ÁN

Tuyển sinh hệ dự bị đại học năm học 2025 - 2026 của trường Dự bị Đại học Dân tộc Trung ương, Thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ

Kính gửi: - Bộ Dân tộc và Tôn giáo;
- Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Căn cứ Thông tư số 24/2011/TT-BGDĐT ngày 13 tháng 6 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trường dự bị đại học, Thông tư số 41/2013/TT-BGDĐT ngày 31 tháng 12 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế tổ chức và hoạt động của trường Dự bị Đại học ban hành kèm theo Thông tư số 24/2011/TT-BGDĐT ngày 13/6/2011 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Thông tư số 44/2021/TT-BGDĐT ngày 31 tháng 12 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tuyển sinh, bồi dưỡng dự bị đại học; xét chuyển vào học trình độ đại học, trình độ cao đẳng ngành giáo dục mầm non đối với dự bị đại học;

Căn cứ Quy chế Tuyển sinh đại học, tuyển sinh cao đẳng ngành Giáo dục Mầm non ban hành kèm theo Thông tư số 08/2022/TT-BGDĐT ngày 06 tháng 6 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo,

Trường Dự bị Đại học Dân tộc Trung ương xin được báo cáo Đề án tuyển sinh hệ dự bị đại học năm học 2025 - 2026. Cụ thể như sau:

I. THÔNG TIN CHUNG VỀ NHÀ TRƯỜNG

- Tên trường:** Trường Dự bị Đại học Dân tộc Trung ương
- Địa chỉ:** Số 19 đường Trần Phú, phường Tân Dân, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.
- Địa chỉ website:** dubiviettri.edu.vn
- Số điện thoại liên hệ tuyển sinh:** 02103.854690

II. ĐIỀU KIỆN XÁC ĐỊNH CHỈ TIÊU TUYỂN SINH

1. Kết quả tuyển sinh từ năm học 2020 - 2021 đến 2024 - 2025

Chỉ tiêu tuyển sinh, số lượt đăng ký xét tuyển (đăng ký trực tuyến và đăng ký trực tiếp), kết quả tuyển sinh được thể hiện ở bảng 1.

Bảng 1: Kết quả tuyển sinh trong 5 gần đây từ năm học 2020 - 2021 đến năm học 2024 - 2025

Stt	Năm học	Chỉ tiêu	Số lượt đăng ký (Trực tiếp và trực tuyển)	Kết quả tuyển
1	2020 – 2021	1000	2.995	1.000
2	2021 - 2022	1000	3.128	1.000
3	2022 - 2023	1000	2.371	1.000
4	2023 - 2024	1.100	3.263	1.100
5	2024 - 2025	1.200	4.767	1.200

Như vậy: Trong bối cảnh một số các cơ sở giáo dục đại học gặp khó khăn trong công tác tuyển sinh thì nhu cầu học sinh đăng ký xét tuyển vào bồi dưỡng hệ dự bị đại học của Nhà trường vẫn còn cao.

2. Đội ngũ cán bộ, giáo viên (tính đến ngày 28/02/2025)

Tổng số cán bộ giáo viên của nhà trường có 146 người, trong đó có 98 giáo viên, số lượng, trình độ đội ngũ của nhà giáo được thể hiện ở bảng 2.

Bảng 2: Số lượng và trình độ đội ngũ nhà giáo

	Trình độ			
	Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học	Cao đẳng
Số lượng	03 (3,06 %)	60 (61,23 %)	35 (35,71 %)	0 (0%)
Tổng	98			

Dự kiến bồi dưỡng từ 36 đến 40 lớp với hệ số 2,45 giáo viên/lớp.

3. Cơ sở vật chất (tính đến ngày 28/02/2025)

Bảng 3: Cơ sở vật chất phục vụ giảng dạy, học tập và sinh hoạt nội trú cho học sinh

Stt	Hạng mục	Số lượng	Diện tích (m ²)
1	Phòng học thông thường	35	2.076
2	Phòng học thí nghiệm, phòng thực hành tin học, ngoại ngữ	06	260
3	Thư viện	01	453
4	Nhà đa năng	01	650
5	Hội trường	01	99
6	Sắp xếp chỗ ở cho học sinh	157 (1.256 giường ngủ)	5.670
7	Bếp ăn tập thể	03	1.581

- Với số lượng các loại phòng học như đã nêu ở bảng 3, cơ sở vật chất của Nhà trường đáp ứng quy mô 35 lớp học với số lượng học sinh cụ thể:

- Với lớp học trung bình 45 học sinh: Cơ sở vật chất đáp ứng quy mô bồi dưỡng $35 \times 45 = 1.755$ học sinh/năm học.

- Với lớp học trung bình 40 học sinh: Cơ sở vật chất đáp ứng quy mô bồi dưỡng $35 \times 40 = 1.400$ học sinh/năm học.

- Với lớp học trung bình 35 học sinh: Cơ sở vật chất đáp ứng quy mô bồi dưỡng $35 \times 35 = 1.225$ học sinh/năm học.

- Với cơ sở vật chất phục vụ nội trú như đã nêu ở bảng 4, Nhà trường hiện đáp ứng quy mô phục vụ cho **1.225** học sinh.

Như vậy: Cơ sở vật chất của Nhà trường hiện nay có thể đáp ứng quy mô phục vụ cho việc tổ chức dạy học, sinh hoạt và ở nội trú của **1.225** học sinh.

4. Chất lượng bồi dưỡng trong các năm học gần đây từ năm học 2019 – 2020 đến năm học 2024 - 2025

Stt	Năm học	Tỷ lệ học sinh Khá, Giỏi	Tỷ lệ học sinh đủ điều kiện xét chuyển vào học đại học	Tỷ lệ học sinh xếp loại rèn luyện Khá, Tốt
1	2019 - 2020	72,1%	98,7%	99,9%
2	2020 - 2021	82,6%	98,2%	99,9%
3	2021 - 2022	92,4%	99,03%	99,9%
4	2022 - 2023	64,3%	92,4%	98,8%
5	2023 - 2024	87,6%	99,14%	100%

Như vậy: Căn cứ vào chất lượng bồi dưỡng của các năm học gần đây, Nhà trường có thể đảm bảo chất lượng bồi dưỡng hệ dự bị đại học với quy mô **1.225** học sinh.

III. TUYỂN SINH

1. Đối tượng

a) Đối tượng tuyển thẳng:

- Thí sinh người dân tộc thiểu số rất ít người đã tốt nghiệp trung học phổ thông (THPT) theo quy định tại Nghị định số 57/2017/NĐ-CP ngày 09 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ quy định chính sách ưu tiên tuyển sinh và hỗ trợ học tập đối với trẻ mẫu giáo, học sinh, sinh viên dân tộc thiểu số rất ít người;

- Thí sinh cử tuyển theo quy định tại Nghị định số 141/2020/NĐ-CP ngày 08 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chế độ cử tuyển đối với học sinh, sinh viên dân tộc thiểu số.

b) Đối tượng xét tuyển:

- Thí sinh là người dân tộc thiểu số thường trú từ 18 tháng liên tục trở lên tính đến ngày nộp hồ sơ đăng ký tuyển sinh tại các xã, phường, thị trấn thuộc khu vực 1 (KV1) quy định tại Quy chế tuyển sinh trình độ đại học; tuyển sinh trình độ cao đẳng ngành Giáo dục Mầm non do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành và có cha mẹ đẻ hoặc người giám hộ thường trú tại khu vực này;

- Thí sinh là người dân tộc Kinh thường trú từ 36 tháng liên tục trở lên tính đến ngày nộp hồ sơ đăng ký tuyển sinh tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn theo quy định của cấp có thẩm quyền và có cha mẹ đẻ hoặc người

giám hộ thường trú tại vùng này. Nhà trường tuyển không quá 5% tổng số chỉ tiêu tuyển sinh thí sinh là người dân tộc Kinh.

c) Đối tượng đã một lần trúng tuyển và nhập học dự bị đại học không được xét tuyển dự bị đại học lần thứ hai; các đối tượng đang học đại học hoặc đã tốt nghiệp đại học không được xét tuyển dự bị đại học.

2. Vùng tuyển: Tuyển sinh trong cả nước.

3. Chỉ tiêu tuyển sinh:

Năm học 2025 – 2026, Nhà trường xét tuyển **1.200** chỉ tiêu, trong đó xét tuyển không quá 5% thí sinh là người **dân tộc Kinh**.

4. Phương thức tuyển sinh: Nhà trường tuyển sinh bằng phương thức tuyển thẳng và xét tuyển.

4.1. Phương thức tuyển thẳng

Điều kiện nộp hồ sơ:

- Thí sinh người dân tộc thiểu số rất ít người đã tốt nghiệp trung học phổ thông (THPT) theo quy định tại Nghị định số 57/2017/NĐ-CP ngày 09 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ quy định chính sách ưu tiên tuyển sinh và hỗ trợ học tập đối với trẻ mẫu giáo, học sinh, sinh viên dân tộc thiểu số rất ít người; Có đủ sức khỏe để học tập theo quy định hiện hành.

- Thí sinh cử tuyển theo quy định tại Nghị định số 141/2020/NĐ-CP ngày 08 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chế độ cử tuyển đối với học sinh, sinh viên dân tộc thiểu số. Có đủ sức khỏe để học tập theo quy định hiện hành.

4.2. Phương thức xét tuyển

4.2.1. Phương thức 1: Xét tuyển dựa vào kết quả kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2025

- Điều kiện nộp hồ sơ xét tuyển:

+ Thí sinh đã tốt nghiệp THPT; Có đủ sức khỏe để học tập theo quy định hiện hành.

+ Tổng điểm ba môn thi (không tính điểm ưu tiên) của tổ hợp xét tuyển đạt từ 12,0 điểm trở lên và điểm của từng môn trên 1,0 điểm.

- Tổ hợp môn đăng kí xét tuyển:

Stt	Tổ hợp môn đăng kí xét tuyển	Tổ hợp môn bồi dưỡng tại Trường Dự bị
1	Toán, Vật lý, Hóa học	A00
2	Toán, Vật lý, Tiếng Anh	A01
3	Toán, Hóa học, Sinh học	B00
4	Ngữ văn, Lịch sử, Địa lí	C00
5	Toán, Ngữ văn, Lịch sử	C03
6	Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh	D01

Stt	Tổ hợp môn đăng kí xét tuyển	Tổ hợp môn bồi dưỡng tại Trường Dự bị
7	Ngữ văn, Lịch sử, Giáo dục Kinh tế và Pháp luật	C19
8	Ngữ văn, Địa lí, Giáo dục Kinh tế và Pháp luật	C20

- Cách tính điểm xét tuyển:

+ **Điểm xét tuyển** = Tổng điểm 3 môn trong tổ hợp đăng kí xét tuyển + Điểm ưu tiên (nếu có). Điểm ưu tiên được quy định rõ tại Mục 6.

+ Điểm xét tuyển được làm tròn đến hai chữ số thập phân và quy về thang điểm 30.

4.2.2. Phương thức 2: Xét tuyển dựa vào kết quả kỳ thi đánh giá năng lực học sinh THPT của Đại học Quốc gia Hà Nội (HSA) năm 2025

- Điều kiện nộp hồ sơ xét tuyển:

+ Thí sinh đã tốt nghiệp THPT; Có đủ sức khỏe để học tập theo quy định hiện hành.

+ Kết quả kỳ thi đánh giá năng lực học sinh THPT của Đại học Quốc gia Hà Nội (HSA) năm 2025 đạt từ 50 điểm trở lên trên thang điểm 150 điểm.

- Tổ hợp môn đăng kí xét tuyển:

Stt	Môn thí sinh lựa chọn trong phần 3 của bài thi HSA đăng kí xét tuyển	Tổ hợp môn bồi dưỡng tại Trường Dự bị
1	Vật lý, Hóa học, Sinh học	A00
2	Vật lý, Hóa học, Lịch sử	
3	Vật lý, Hóa học, Địa lí	
4	Hóa học, Sinh học, Lịch sử	B00
5	Hóa học, Sinh học, Vật lý	
6	Hóa học, Sinh học, Địa lí	
7	Lịch sử, Địa lí, Vật lý	C00; C03
8	Lịch sử, Địa lí, Hóa học	
9	Lịch sử, Địa lí, Sinh học	
10	Tiếng Anh	D01

- Cách tính điểm xét tuyển:

+ **Điểm xét tuyển** (tối đa bằng 30) = Tổng điểm bài thi HSA x 30/150 + Điểm ưu tiên (nếu có). Điểm ưu tiên được quy định rõ tại Mục 6.

+ Điểm xét tuyển được làm tròn đến hai chữ số thập phân và quy về thang điểm 30.

4.2.3. Phương thức 3: Xét tuyển dựa vào kết quả kỳ thi đánh giá tuyển sinh Công an nhân dân năm 2025

- Điều kiện nộp hồ sơ xét tuyển:

+ Thí sinh đã tốt nghiệp THPT; Có đủ sức khỏe để học tập theo quy định hiện hành.

+ Kết quả kỳ thi đánh giá năng lực tuyển sinh Công an nhân dân năm 2025 đạt từ 40 điểm trở lên trên thang điểm 100 điểm.

- Tổ hợp môn đăng kí xét tuyển:

Stt	Mã bài thi đăng kí xét tuyển	Tổ hợp môn bồi dưỡng tại Trường Dự bị
1	CA1	C03
2	CA2	
3	CA3	
4	CA4	
5	CA1	D01
6	CA2	
7	CA3	
8	CA4	

- Cách tính điểm xét tuyển:

+ **Điểm xét tuyển** (tối đa bằng 30) = Tổng điểm bài thi x 30/100 + Điểm ưu tiên (nếu có). Điểm ưu tiên được quy định rõ tại Mục 6.

+ Điểm xét tuyển được làm tròn đến hai chữ số thập phân và quy về thang điểm 30.

4.2.4. Phương thức 4: Xét tuyển dựa vào kết quả kỳ thi độc lập, đánh giá năng lực (SPT) năm 2025 của Đại học Sư phạm Hà Nội và kết quả kỳ thi độc lập xét tuyển đào tạo trình độ đại học năm 2025 của Đại học Sư phạm Hà Nội 2

- Điều kiện nộp hồ sơ xét tuyển:

+ Thí sinh đã tốt nghiệp THPT; Có đủ sức khỏe để học tập theo quy định hiện hành.

+ Tổng điểm ba môn thi (không tính điểm ưu tiên) của tổ hợp xét tuyển đạt từ 12,0 điểm trở lên và điểm của từng môn trên 1,0 điểm.

- Tổ hợp môn đăng kí xét tuyển:

Stt	Tổ hợp môn đăng kí xét tuyển	Tổ hợp môn bồi dưỡng tại Trường Dự bị
1	Toán, Vật lý, Hóa học	A00
2	Toán, Vật lý, Tiếng Anh	A01
3	Toán, Hóa học, Sinh học	B00
4	Ngữ văn, Lịch sử, Địa lí	C00
5	Toán, Ngữ văn, Lịch sử	C03
6	Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh	D01

- Cách tính điểm xét tuyển:

+ **Điểm xét tuyển** = Tổng điểm 3 môn trong tổ hợp đăng kí xét tuyển + Điểm ưu tiên (nếu có). Điểm ưu tiên được quy định rõ tại Mục 6.

+ Điểm xét tuyển được làm tròn đến hai chữ số thập phân và quy về thang điểm 30.

5. Ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào

- Xét tuyển dựa vào kết quả thi tốt nghiệp THPT hoặc kỳ thi độc lập, đánh giá năng lực năm 2025 của Đại học Sư phạm Hà Nội hoặc kỳ thi độc lập xét tuyển đào tạo trình độ đại học năm 2025 của Đại học Sư phạm Hà Nội 2: Tổng điểm ba môn thi (không tính điểm ưu tiên) của tổ hợp xét tuyển đạt từ 12,0 điểm trở lên và điểm của từng môn trên 1,0 điểm.

- Xét tuyển dựa vào kết quả kỳ thi đánh giá năng lực của kỳ thi đánh giá tuyển sinh Công an nhân dân năm 2025 đạt từ 40 điểm trở lên trên thang điểm 100 điểm.

- Xét tuyển dựa vào kết quả kỳ thi đánh giá năng lực của kỳ thi đánh giá năng lực học sinh THPT của Đại học Quốc gia Hà Nội (HSA) năm 2025 đạt từ 50 điểm trở lên trên thang điểm 150 điểm.

6. Ưu tiên trong xét tuyển

Đối với thí sinh người dân tộc thiểu số thường trú từ 18 tháng liên tục trở lên tính đến ngày nộp hồ sơ đăng ký tuyển sinh tại các xã khu vực III; các xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang ven biển và hải đảo; các xã đặc biệt khó khăn, xã biên giới, xã an toàn khu vào diện đầu tư; các thôn, xã đặc biệt khó khăn tại các địa bàn theo quy định của Thủ tướng Chính phủ là 1,5 điểm.

IV. THỜI GIAN TỔ CHỨC TUYỂN SINH

1. Thời gian nhận hồ sơ xét tuyển: Nhận hồ sơ xét tuyển, tuyển thẳng từ ngày 16/7/2025 đến ngày 25/8/2025.

2. Hình thức nhận hồ sơ

- Thí sinh gửi hồ sơ đăng kí xét tuyển theo các hình thức sau đây:
 - + Hình thức 1: Thí sinh gửi hồ sơ đăng kí xét tuyển theo hình thức trực tuyến.
 - + Hình thức 2: Thí sinh gửi hồ sơ đăng kí xét tuyển trực tiếp tại Nhà trường.
 - + Hình thức 3: Thí sinh gửi hồ sơ đăng kí xét tuyển thông qua đường bưu điện về Nhà trường.
- Mỗi thí sinh chỉ được đăng kí 02 nguyện vọng trong đơn đăng kí xét tuyển, Hội đồng tuyển sinh Nhà trường sẽ xét theo đơn đăng kí xét tuyển nộp cuối cùng của thí sinh trong thời gian nhận hồ sơ xét tuyển.

3. Thời gian công bố kết quả xét tuyển

- Công bố kết quả trúng tuyển: Dự kiến trước ngày 6/9/2025.
- Tuyển các đợt bổ sung (trong trường hợp chưa tuyển đủ chỉ tiêu): Dự kiến tổ chức tuyển sinh kết thúc trước ngày 20/9/2025.
- Riêng đối với học sinh cử tuyển quy định tại Nghị định số 141/2020/NĐ-CP ngày 08 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chế độ cử tuyển đối với học sinh, sinh viên dân tộc thiểu số thực hiện theo kế hoạch của các tỉnh.

Trên đây là Đề án tuyển sinh hệ dự bị đại học năm học 2025 - 2026 của trường Dự bị Đại học Dân tộc Trung ương xin được báo cáo Bộ Dân tộc và Tôn giáo; Bộ Giáo dục và Đào tạo xem xét phê duyệt./.

Nơi nhận:

- Bộ Dân tộc và Tôn giáo (để b/c);
- Bộ GDĐT (để b/c);
- Vụ Tổ chức cán bộ - Bộ Dân tộc và Tôn giáo (để b/c);
- Lưu: VT, BDQLCL.



HIỆU TRƯỞNG

TS. Nguyễn Tuấn Anh